

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BẢNG GIÁ ĐẤT TRỒNG LÚA NƯỚC NĂM 2011
(Kèm theo Quyết định số 44/2010/QĐ-UBND ngày 22/12/2010
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

ĐVT: đồng/m²

STT	Tên đơn vị hành chính	Đơn giá
1	THÀNH PHỐ KON TUM	
1.1	Giá đất tại các phường	
a.	Đất ruộng lúa 2 vụ	
	Hạng 1	35.500
	Hạng 2	34.500
	Hạng 3	32.000
	Hạng 4	30.500
	Hạng 5	28.000
b.	Đất ruộng còn lại	
	Hạng 1	25.500
	Hạng 2	24.500
	Hạng 3	22.000
	Hạng 4	20.500
	Hạng 5	18.000
1.2	Giá đất tại các xã	
a.	Đất ruộng lúa 2 vụ	
	Hạng 1	30.500
	Hạng 2	28.500
	Hạng 3	26.000
	Hạng 4	24.500
	Hạng 5	22.000
b	Đất ruộng còn lại	

	Hạng 1	20.500
	Hạng 2	18.500
	Hạng 3	16.000
	Hạng 4	14.500
	Hạng 5	12.000
2	HUYỆN ĐẮK HÀ	
2.1	Giá đất tại thị trấn	
a	Đất ruộng lúa 2 vụ	
	Hạng 1	
	Hạng 2	17.000
	Hạng 3	16.000
	Hạng 4	15.000
	Hạng 5	14.000
	Hạng 6	
b	Đất ruộng còn lại	
	Hạng 1	
	Hạng 2	14.000
	Hạng 3	13.000
	Hạng 4	12.000
	Hạng 5	11.000
	Hạng 6	
2.2	Giá đất tại các xã	
a	Đất ruộng lúa 2 vụ	
	Hạng 1	
	Hạng 2	15.000
	Hạng 3	14.000
	Hạng 4	13.000
	Hạng 5	12.000
	Hạng 6	
b	Đất ruộng còn lại	
	Hạng 1	

	Hạng 2	12.000
	Hạng 3	11.000
	Hạng 4	10.000
	Hạng 5	9.000
	Hạng 6	
3	HUYỆN ĐẮK TÔ	
3.1	Đất ruộng lúa 2 vụ	
-	Giá đất tại thị trấn Đắk Tô, xã Diên Bình và Tân Cảnh	
	Hạng 1	
	Hạng 2	15.000
	Hạng 3	14.000
	Hạng 4	13.000
	Hạng 5	12.000
	Hạng 6	11.000
-	Giá đất tại xã Kon Đào, Pô Kô	
	Hạng 1	
	Hạng 2	14.000
	Hạng 3	13.000
	Hạng 4	12.000
	Hạng 5	11.000
	Hạng 6	10.000
-	Giá đất tại xã Ngọc Tụ, Đắk Trăm	
	Hạng 1	
	Hạng 2	13.000
	Hạng 3	12.000
	Hạng 4	11.000
	Hạng 5	10.000
	Hạng 6	9.000
-	Giá đất tại xã Văn Lem, Đắk Rơ Nga	
	Hạng 1	
	Hạng 2	12.000

	Hạng 3	11.000
	Hạng 4	10.000
	Hạng 5	9.000
	Hạng 6	8.000
3.2	Đất ruộng còn lại	
-	Giá đất tại thị trấn Đắk Tô, xã Diên Bình và Tân Cảnh	
	Hạng 1	
	Hạng 2	12.500
	Hạng 3	11.500
	Hạng 4	10.500
	Hạng 5	9.500
	Hạng 6	8.500
-	Giá đất tại xã Kon Đào, Pô Kô	
	Hạng 1	
	Hạng 2	11.500
	Hạng 3	10.500
	Hạng 4	9.500
	Hạng 5	8.500
	Hạng 6	7.500
-	Giá đất tại xã Ngọc Tụ, Đắk Trăm	
	Hạng 1	
	Hạng 2	10.500
	Hạng 3	9.500
	Hạng 4	8.500
	Hạng 5	7.500
	Hạng 6	6.500
-	Giá đất tại xã Văn Lem, Đắk Rơ Nga	
	Hạng 1	
	Hạng 2	9.000
	Hạng 3	8.000
	Hạng 4	7.000

	Hạng 5	6.000
	Hạng 6	5.000
4	HUYỆN NGỌC HỒI	
4.1	Giá đất tại thị trấn	
a	Đất ruộng lúa 2 vụ	
	Hạng 1	
	Hạng 2	
	Hạng 3	13.000
	Hạng 4	12.000
	Hạng 5	
b	Đất ruộng còn lại	
	Hạng 1	
	Hạng 2	
	Hạng 3	10.500
	Hạng 4	9.500
	Hạng 5	
4.2	Giá đất tại các xã	
a	Đất ruộng lúa 2 vụ	
	Hạng 1	
	Hạng 2	
	Hạng 3	12.000
	Hạng 4	11.000
	Hạng 5	
b	Đất ruộng còn lại	
	Hạng 1	
	Hạng 2	
	Hạng 3	9.000
	Hạng 4	8.000
	Hạng 5	
5	HUYỆN KON RẪY	
5.1	Giá đất tại thị trấn	

a	Đất ruộng lúa 2 vụ	
	Hạng 1	
	Hạng 2	14.000
	Hạng 3	13.000
	Hạng 4	12.000
	Hạng 5	
	Hạng 6	
b	Đất ruộng còn lại	
	Hạng 1	
	Hạng 2	11.500
	Hạng 3	10.500
	Hạng 4	9.500
	Hạng 5	
	Hạng 6	
5.2	Giá đất tại các xã	
a	Đất ruộng lúa 2 vụ	
	Hạng 1	
	Hạng 2	13.000
	Hạng 3	12.000
	Hạng 4	11.000
	Hạng 5	
	Hạng 6	
b	Đất ruộng còn lại	
	Hạng 1	
	Hạng 2	10.000
	Hạng 3	9.000
	Hạng 4	8.000
	Hạng 5	
	Hạng 6	
6	HUYỆN SA THẦY	
6.1	Giá đất tại thị trấn	

-	Đất ruộng lúa 2 vụ	
	Hạng 1	
	Hạng 2	13.000
	Hạng 3	12.000
	Hạng 4	11.000
	Hạng 5	10.000
-	Đất ruộng còn lại	
	Hạng 1	
	Hạng 2	10.000
	Hạng 3	9.000
	Hạng 4	8.000
	Hạng 5	7.000
6.2	Giá đất tại các xã	
-	Đất ruộng lúa 2 vụ	
	Hạng 1	
	Hạng 2	12.000
	Hạng 3	11.000
	Hạng 4	10.000
	Hạng 5	9.000
-	Đất ruộng còn lại	
	Hạng 1	
	Hạng 2	9.000
	Hạng 3	8.000
	Hạng 4	7.000
	Hạng 5	6.000
7	HUYỆN ĐẮK GLEI	
7.1	Giá đất tại thị trấn	
a	Đất ruộng lúa 2 vụ	
	Hạng 1	
	Hạng 2	12.000
	Hạng 3	11.000

	Hạng 4	10.000
	Hạng 5	9.000
	Hạng 6	8.000
b	Đất ruộng còn lại	
	Hạng 1	
	Hạng 2	9.000
	Hạng 3	8.000
	Hạng 4	7.000
	Hạng 5	6.000
	Hạng 6	5.000
7.2	Giá đất tại các xã	
a	Đất ruộng lúa 2 vụ	
	Hạng 1	
	Hạng 2	11.000
	Hạng 3	10.000
	Hạng 4	9.000
	Hạng 5	8.000
	Hạng 6	7.000
b	Đất ruộng còn lại	
	Hạng 1	
	Hạng 2	8.000
	Hạng 3	7.000
	Hạng 4	6.000
	Hạng 5	5.000
	Hạng 6	4.000
8	HUYỆN KON PLÔNG	
8.1	Đất ruộng lúa 2 vụ	
-	Giá đất tại các xã Hiếu, Măng Cành, Đắk Long, Pờ Ê	
	Hạng 4	8.000
-	Giá đất tại các xã Ngọc Tem, Đắk Ring, Đắk Nên, Măng Bút, Đắk Tăng	

	Hạng 4	7.000
8.2	Đất ruộng còn lại	
-	Giá đất tại các xã Hiếu, Măng Cành, Đắk Long, Pờ Ê	
	Hạng 4	6.000
-	Giá đất tại các xã Ngọc Tem, Đắk Ring, Đắk Nê, Măng Bút, Đắk Tăng	
	Hạng 4	5.000
9	HUYỆN TU MƠ RÔNG	
9.1	Giá đất tại xã Đắk Hà, Đắk Tờ Kan, Đắk Rơ Ông, Đắk Sao, Đắk Na	
a	Đất ruộng lúa 2 vụ	
	Hạng 1	
	Hạng 2	
	Hạng 3	7.000
	Hạng 4	6.000
	Hạng 5	5.000
b	Đất ruộng còn lại	
	Hạng 1	
	Hạng 2	
	Hạng 3	5.000
	Hạng 4	4.000
	Hạng 5	3.000
9.2	Giá đất tại các xã Tu Mơ Rông, Tê Xăng, Măng Ri, Văn Xuôi, Ngọc Yêu, Ngọc Lây.	
a	Đất ruộng lúa 2 vụ	
	Hạng 1	
	Hạng 2	
	Hạng 3	6.000
	Hạng 4	5.000
	Hạng 5	4.000
b	Đất ruộng còn lại	

	Hạng 1	
	Hạng 2	
	Hạng 3	4.500
	Hạng 4	3.500
	Hạng 5	2.500